TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày 07-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thôn;

Ông Ninh Văn Tỉnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Trương Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023 và ngày 07 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/TLST-HS, ngày 26 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023, Quyết định hoãn phiên toà số 114/2023/HSST-QĐ ngày 22 tháng 6 năm 2023, Quyết định hoãn phiên toà số 128/2023/HSST-QĐ ngày 14 tháng 7 năm 2023, Quyết định hoãn phiên toà số 134/2023/HSST-QĐ ngày 28 tháng 7 năm 2023, đối với các bị cáo:

1- Trương Tuấn N, tại Hải Phòng. Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố X, thị trấn T, huyện A, thành phố Hải Phòng, nơi ở hiện nay: Thôn K, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Tuấn Ng (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; bị cáo có vợ là Quách Thị T, sinh năm 1989 và có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2018; tiền sự: Không, tiền án: 01 tiền án đã được xóa án tích. Tại bản án số 07/2015/HSST ngày 27/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện An Lão tuyên xử Trương Tuấn N 36 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản" (đã được xoá án tích). Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù vào ngày 28 tháng 4

năm 2017. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11 tháng 01 năm 2023 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2- Nguyễn Như Đ, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ dân phố V, thị trấn T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đã và bà Nguyễn Thị L; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1983 và có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11 tháng 01 năm 2023 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

3- Nguyễn Văn Đ, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có vợ là Trần Thị Th sinh năm 1986 và có 03 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11 tháng 01 năm 2023 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

4- Nguyễn Văn C, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị X; bị cáo có vợ là Trương Thị H, sinh năm 1987 và có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11 tháng 01 năm 2023 đến nay; có mặt tại phiên tòa

Bị hại:

- Anh Đặng Viết T, nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Phạm Thị H, nơi cư trú tại: Thôn P, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 27 tháng 8 năm 2022, Đặng Viết T cùng với bạn là Tạ Quang T uống bia tại quán bia S ở xã T. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T đi ra chỗ vỉa hè đối diện quán bia là nơi để xe của khách để lấy xe đi về. Do uống nhiều bia dẫn đến thiếu tỉnh táo, Đặng Viết T đã cắm nhầm chìa khóa xe mô tô của mình vào

ổ khóa xe máy điện của Phạm Văn C dẫn đến T không mở khóa xe được. T liền dắt xe máy điện xuống lòng đường ĐH 38 trước cửa quán bia để tiếp tục mở khóa. Thấy Hoàng Văn Đ từ trong quán bia đi ra, T nhờ Đ mở khóa xe hộ. Đ ngồi lên xe máy điện, dùng tay vặn chìa khóa để mở thì bị Phạm Văn C nhìn thấy. Cho rằng Đ lấy trộm xe máy điện của mình, Phạm Văn C liền cầm 01 ghế nhựa màu vàng trong quán bia đánh vào người Đ khiến ghế bị gẫy hỏng. Lúc này, những người cùng bàn ngồi uống bia với Đ gồm Trương Tuấn N, Nguyễn Như Đ, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn C và một số người nữa chạy ra can ngăn. Sau đó cả nhóm yêu cầu Đạt và Phạm Văn C quay lại quán bia để nói chuyện.

Biết được nguyên nhân do Đặng Viết T nhờ Đạt mở hộ khóa xe khiến Đ bị đánh nên Trương Tuấn N đã gọi T đến để hỏi chuyện. Khi T đến đứng cạnh Nguyễn Như Đ thì bị Đ dùng tay phải tát vào vùng mặt của T. Nguyễn Văn Đ dùng 01 ghế nhựa màu vàng của quán bia ném trúng vào vùng đầu của T. T quay người bỏ chạy thì bị Trương Tuấn N dùng tay phải túm vào phần gáy giữ lại, đồng thời dùng tay trái tát, đấm vào vùng mặt của T. Lúc này Nguyễn Như Đ từ phía sau dùng tay tát vào vùng gáy, đấm vào vùng sườn trái và thúc gối chân phải vào người T. Nguyễn Văn C dùng tay phải tát và đấm vào mặt của T. Tiếp đến, Nguyên dùng tay trái cầm một cốc thủy tinh từ bàn uống bia đập vào vùng mặt của T khiến cốc bia bị vỡ, T bị chảy máu và được mọi người đưa đi bệnh viện.

Bản giám định pháp y về thương tích số 210/2022/TgT ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận các thương tích của Đặng Viết T như sau: *"01 vết thương vùng trán; 02 vết thương vùng giữa cung mày; 01 vết thương sống mũi; xây xước da vùng trán, má trái. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên là: 22%".*

Các thương tích trên có đặc điểm do vật có góc cạnh sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên. Thương tích của nạn nhân nếu không được cấp cứu kịp thời cũng không gây nguy hiểm tính mạng.

Công văn số 218/2022/GĐTH-TTPY ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Trung tâm pháp y Hải Phòng cung cấp thêm về cơ chế hình thành vết thương của Đặng Viết T:

Các thương tích của nạn nhân do vật có góc cạnh sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp theo hướng gần như vuông góc với bề mặt da nơi tổn thương gây nên.

Chiếc cốc uống bia bằng thủy tinh nếu bị vỡ được coi là vật có góc cạnh sắc hoặc tương đối sắc, có thể gây nên các thương tích cho nạn nhân.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Trương Tuấn N, Nguyễn Như Đ, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn C đã bồi thường cho Đặng Viết T tổng số tiền là 80.000.000 đồng. Anh T không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Chủ quán bia là chị Phạm Thị H xác nhận quán hỏng 01 ghế nhựa vàng và vỡ 01 cốc bia thuỷ tinh nhưng chị không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS, ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão đã truy tố các bị cáo Trương Tuấn N, Nguyễn Như Đ, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn C về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định của điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo Trương Tuấn N từ 27 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 đến 60 tháng; đề nghị xử phạt các bị cáo Nguyễn Như Đ, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn C từ 24 tháng đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 đến 54 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Trương Tuấn N, Nguyễn Như Đ, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn C đã bồi thường cho Đặng Viết T tổng số tiền là 80.000.000 đồng. Anh T không yêu cầu gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Chị Phạm Thị H là chủ quán bia không yêu cầu các bị cáo bồi thường 01 ghế nhựa vàng và 01 cốc đựng bia bằng thuỷ tinh nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số vật chứng thu giữ (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25 tháng 5 năm 2023). Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh, khung hình phạt của các bị cáo:

[2] Lời khai của các bị cáo Trương Tuấn N, Nguyễn Như Đ, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn C tại phiên toà phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với sơ đồ bản ảnh hiện trường, bản giám định pháp y về thương tích số 210/2022/TgT ngày 28/9/2022 của Trung tâm pháp y Hải Phòng, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Nên đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Trương Tuấn N, Nguyễn Như Đ, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn C đã sử dụng cốc thuỷ tinh đập vào mặt, ghế nhựa đập vào vai, chân tay đấm đá gây ra thương tích cho anh Đặng Viết T có tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 22%. Hành vi của các bị cáo Trương Tuấn N, Nguyễn Như Đ, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn C đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Tình tiết định khung: Hành vi của các bị cáo Trương Tuấn N, Nguyễn Như Đ, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn C sử dụng cốc thuỷ tinh, ghế nhựa gây thương tích cho anh T được xác định là hung khí nguy hiểm nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là "Dùng hung khí nguy hiểm", với thương tích các bị cáo gây ra cho anh Đặng Viết T có tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 22% nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của các bị cáo Trương Tuấn N, Nguyễn Như Đ, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn C là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khoẻ của người khác được pháp luật bảo vệ. Xét, cần đánh giá vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo để quyết định hình phạt tương xứng.

- Về vai trò, về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo:

[5] Về vai trò: Đây là vụ đồng phạm giản đơn, các bị cáo tiếp nhận ý chí của nhau và cùng nhau thực hiện tội phạm nên đều có vai trò là người thực hành. Bị cáo Trương Tuấn N là người gọi bị hại Đặng Việt T vào quán nói chuyện, là người cầm cốc thuỷ tinh đựng bia hất vào mặt bị hại gây thương tích lớn nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất. Các bị cáo còn lại là Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Như Đ, Nguyễn Văn C đều dùng chân tay đấm đá, ôm giữ bị hại tham gia ở vị trí thứ yếu nên chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau và xếp sau N.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Trương Tuấn N, Nguyễn Như Đ, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn C phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Trương Tuấn N, Nguyễn Như Đ, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường

khắc phục hậu quả nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị hại Đặng Viết T có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nên các bị cáo đều được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Trương Tuấn N tuy là có vai trò cao nhất trong vụ án nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng. Bên cạnh đó, bị hại Đặng Viết T có một phần lỗi khi T say bia dẫn đến dắt nhầm xe máy điện của Phạm Văn C sau đó lại nhờ Hoàng Văn Đ nổ máy làm cho mọi người hiểu nhầm Đ là trộm cắp tài sản và bị mọi người đánh. Trương Tuấn N và các bị cáo khác xuất phát từ động cơ bênh vực bạn mình và bực tức trước việc T gây ra. Khi thực hiện hành vi phạm tội N chỉ định tạt bia trong cốc vào mặt T nhưng do quá tay nên cốc đập vào mặt T. Sau sự việc Nguyên đã đến nhà xin lỗi, bồi thường cho bị hại và được bị hại có đơn xin miễn truy tố. Tuy nhân thân N có 01 tiền án tại bản án số 07/2015/HSST ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện An Lão tuyên xử Trương Tuấn N 36 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản" nhưng đã được xoá án tích nên theo điểm a, khoản 1, Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao quy định: "*Đối với người đã bị kết án nhưng thuộc trường hợp được coi là không có án tích, người bị kết án nhưng đã được xoá án tích ... có đủ các điều kiện khác thì cũng có thể cho hưởng án treo*", do đó không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của Kiểm sát viên cũng đáp ứng được yêu cầu phòng ngừa chung và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Đối với Nguyễn Như Đ, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn C tham gia phạm tội với vai trò thứ yếu, nhân thân không tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội đã đến nhà xin lỗi, bồi thường cho bị hại và được bị hại có đơn xin miễn truy tố, có lý lịch và nơi cư trú rõ ràng quá trình sinh sống tại địa phương các bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách và pháp luật nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà hôm nay cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo, đáp ứng được yêu cầu phòng ngừa chung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đặng Viết T đã được bị cáo bồi thường số tiền là 80.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường thêm gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Chị Phạm Thị H là chủ quán không yêu cầu các bị cáo bồi thường 01 ghế nhựa vàng và 01 cốc đựng bia bằng thuỷ tinh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số vật chứng thu giữ (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25 tháng 5 năm 2023).

[10] Về án phí: Các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Trương Tuấn N 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương Tuấn N cho Ủy ban nhân dân xã An Tiến, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Bị cáo Nguyễn Như Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Như Đ cho Ủy ban nhân dân thị trấn Trường Sơn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Bị cáo Nguyễn Văn C 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Trương Tuấn N, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn C, Nguyễn Như Đ.

- *Về vật chứng*: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 mảnh nhựa màu vàng kích thước có chiều dài nhất là (24,5x20) cm, 01 mảnh nhựa màu vàng kích thước (7,5x4,8)cm, 01 mảnh nhựa màu vàng kích thước (6,9x4,3)cm, 01 mảnh nhựa màu vàng kích thước (10,7x6)cm (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25 tháng 5 năm 2023).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Trương Tuấn N, Nguyễn Như Đ, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn C mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo Trương Tuấn N, Nguyễn Như Đ, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại Đặng Viết T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Trại tạm giam – CATP Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Bị cáo, bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh